

Bản án số: **60/2023/HSST**
Ngày: 20-9-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL, TỈNH ĐẮK NÔNG**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Đình Hội

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Chấn;

Bà Hoàng Thị Thanh.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Huệ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thắng – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 57/2023/HSST, ngày 09 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2023/QĐXXST-HS, ngày 18 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Dương Mộng K, tên gọi khác: C, sinh năm 1970; tại tỉnh: Đắc Lắc; nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắc Nông; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Dương Ngọc C (đã chết) và bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1950; bị cáo có chồng là Nguyễn Trường H1, sinh năm 1966 và 05 người con, con lớn nhất sinh năm 1988 và con nhỏ nhất sinh năm 1997; tiền án, tiền sự: Không; về nhân thân: Ngày 04/11/2019, bị Công an huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông xử phạt 2.500.000 đồng, về hành vi Lôi kéo, kích động người khác gây rối, làm mất trật tự công cộng tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 78/QĐ-XPHC (bị cáo đã chấp hành xong); biện pháp ngăn chặn được áp dụng: Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/12/2022 đến nay, bị cáo tại ngoại - có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Trương Thị P, sinh năm 1966; địa chỉ: thôn V, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắc Nông – vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị Trúc H2, sinh năm 1995; địa chỉ: thôn T, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắc Nông – vắng mặt.

3. Ông Nguyễn Văn H3, sinh năm 1977; địa chỉ: địa chỉ: thôn T, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

4. Chị Chu Thị Thiên K1, sinh năm 1985; địa chỉ: thôn T, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

5. Chị Nguyễn Như L, sinh năm 2000; địa chỉ: số 06 đường T, phường MB, quận N, Thành phố Hồ Chí Minh – vắng mặt.

6. Chị Nguyễn Hồng N, sinh năm 2002; địa chỉ: số 06 đường T, phường MB, quận N, Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Hồ Chí Minh – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Nguyễn Văn H4 và bà Trương Thị P đứng tên trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CA935900 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đ cấp ngày 11/5/2016 đối với thửa đất số 57, tờ bản đồ số 27, diện tích 604 m², địa chỉ tại xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông. Khoảng tháng 12/2020, do có nhu cầu tách làm 02 thửa đất, một thửa cho con gái là Nguyễn Thị Trúc H2 và một thửa cho ông Nguyễn Văn H3 là em trai của ông Nguyễn Văn H4 nhưng ông Nguyễn Văn H4 và bà Trương Thị P không muốn đến các cơ quan nhà nước để làm thủ tục tách thửa theo quy định của pháp luật. Ông Nguyễn Văn H4 vì do sức khỏe yếu không thể đi lại nhiều nên bà Trương Thị P đã đến nhờ Dương Mộng K đi làm thủ tục giúp và bà Trương Thị P chịu mọi chi phí liên quan và các khoản thuế theo quy định của pháp luật thì Dương Mộng K đồng ý và nói sẽ đưa hồ sơ tách thửa của các cơ quan nhà nước về cho ông Nguyễn Văn H4 và bà Trương Thị P ký theo quy định. Đến ngày 12/01/2021, Dương Mộng K không đến cơ quan có thẩm quyền để làm thủ tục tách thửa đất trên theo quy định của pháp luật mà thông qua mạng xã hội Zalo liên hệ với một đối tượng có tài khoản Zalo tên “Nhất Phát” để hỏi về chi phí và cách thức thực hiện các thủ tục tách thửa đối với thửa đất thì được báo giá là 25.000.000 đồng/01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Dương Mộng K đã thông báo lại những nội dung này cho bà Trương Thị P biết thì bà Trương Thị P đồng ý và đưa Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CA935900 (bản gốc) và thông tin cá nhân của Nguyễn Văn H3, Chu Thị Thiên K1 và Nguyễn Thị Trúc H2 cho Dương Mộng K. Sau đó, Dương Mộng K chụp và gửi qua Zalo các thông tin cá nhân của Nguyễn Văn H3, Chu Thị Thiên K1, Nguyễn Thị Trúc H2, diện tích, vị trí thửa đất số 57, tờ bản đồ số 27 gửi cho đối tượng có tài khoản Zalo tên “Nhất Phát”.

Khoảng đầu tháng 02/2021, bà Trương Thị P giao cho Dương Mộng K 50.000.000 đồng. Đến ngày 07/02/2021, thông qua người chuyển hàng (Shipper) Dương Mộng K nhận được 02 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu

nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CA 935900, mang tên ông Nguyễn Văn H3, sinh năm 1977 và bà Chu Thị Thiên K1, sinh năm 1985, cùng trú tại thôn T, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông, do sở tài nguyên và môi trường tỉnh Đ cấp ngày 22/01/2021; 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CA 935900, mang tên bà Nguyễn Thị Trúc H2, sinh năm 1995, trú tại thôn T, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông, do sở tài nguyên và môi trường tỉnh Đ cấp ngày 28/01/2021), đồng thời giao cho người giao hàng 46.000.000 đồng, còn lại 4.000.000 đồng, Dương Mộng K đã sử dụng vào mục đích cá nhân. Sau đó, Dương Mộng K đưa lại 02 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mới cho bà Trương Thị P. Đến ngày 29/7/2021, chị Nguyễn Thị Trúc H2 đến Văn phòng công chứng để thực hiện giao dịch chuyển nhượng quyền sử dụng thửa đất của mình cho người khác thì phát hiện giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là giả nên đã làm đơn trình báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông. Tại Cơ quan điều tra, Dương Mộng K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và còn khai nhận trước đó qua trang mạng Zalo tên “Nhất Phát” đã làm giả 02 giấy phép lái xe mô tô cho bà Trương Thị P (không thu giữ được).

Tại kết luận giám định số 144/GĐTL-PC09, ngày 06/9/2021 của Phòng KTHS Công an tỉnh Đắk Nông, kết luận:

- 02 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (ký hiệu A1, A2) không phải do Cơ quan nhà nước phát hành.

- Hình dấu tròn màu đỏ có nội dung “SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG★TỈNH Đ★CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM” trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A1, A2) so với hình dấu tròn màu đỏ có cùng nội dung trên tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu M2) không phải do cùng một con dấu đóng ra.

- + Chữ ký mang tên Lê Duy T dưới mục: Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Đ. TUQ Giám đốc văn phòng đăng ký đất đai trên tài liệu mẫu cần giám định (ký hiệu A1, A2) không phải chữ ký trực tiếp nên không tiến hành giám định.

Cáo trạng số 21/CT- VKS (ĐM) ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil truy tố bị cáo Dương Mộng K về tội “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức*” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Dương Mộng K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng truy tố.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều không có yêu cầu bồi thường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil thực hành quyền công tố luận tội và tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Mộng K phạm tội “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức*”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 341; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Dương Mộng K từ 06 đến 09 tháng tù.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Honor, màu đen của Dương Mộng K do liên quan đến hành vi phạm tội.

+ Đối với 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CA 935900, đứng tên ông Nguyễn Văn H3, sinh năm 1977 và bà Chu Thị Thiên K1, sinh năm 1985, cùng trú tại thôn T, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông, do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Đ cấp ngày 22/01/2021; 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CA 935900, đứng tên bà Nguyễn Thị Trúc H2, sinh năm 1995, trú tại thôn T, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông, do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Đ cấp ngày 28/01/2021, được lưu trong hồ sơ vụ án làm tài liệu chứng cứ.

+ Đối với 02 giấy phép lái xe mô tô (theo lời khai của bà Trương Thị P nhờ Dương Mộng K làm giúp), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã áp dụng các biện pháp truy tìm nhưng không thu giữ được nên không xem xét xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo Dương Mộng K đã trả lại bà Trương Thị P số tiền 50.000.000 đồng, bà P không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm nên không xem xét giải quyết.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận, lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo Dương Mộng K tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người liên quan, người

làm chứng, kết luận giám định, các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập và được thẩm tra công khai tại phiên tòa, do đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Bà Trương Thị P muốn làm thủ tục tách thửa đối với thửa đất số 57, tờ bản đồ số 27, diện 604 m² thành 02 thửa để làm thủ tục tặng cho con gái là bà Nguyễn Thị Trúc H2 và ông Nguyễn Văn H3, bà Chu Thị Thiên K1. Tuy nhiên, vì ông Nguyễn Văn H4 (ông H4 là chồng của bà P) sức khỏe yếu và bà P không muốn đến cơ quan có thẩm quyền làm thủ tục tách thửa theo quy định nên đã nhờ Dương Mộng K làm giúp thì Kiều đồng ý. Ngày 12/01/2021, Dương Mộng K không đến cơ quan có thẩm quyền để làm thủ tục tách thửa theo quy định mà thông qua mạng xã hội Zalo cung cấp thông tin, hình ảnh để thuê đối tượng có tài khoản Zalo tên Nhất Phát (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) làm giả 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CA 935900, do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Đ cấp ngày 22/01/2021 mang tên ông Nguyễn Văn H3, sinh năm 1977 và bà Chu Thị Thiên K1, sinh năm 1985; 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CA 935900, do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Đ cấp ngày 28/01/2021 mang tên bà Nguyễn Thị Trúc H2, sinh năm 1995 với giá 46.000.000 đồng. Sau khi nhận 02 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất giả nêu trên thông qua người chuyển hàng (Shipper), Dương Mộng K đã giao lại cho bà Trương Thị P. Đến ngày 29/7/2021, chị Nguyễn Thị Trúc H2 đến Văn phòng công chứng để thực hiện giao dịch chuyển nhượng quyền sử dụng thửa đất của mình cho người khác thì phát hiện giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là giả nên đã làm đơn trình báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

Như vậy, với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, số lượng tài liệu mà bị cáo đã làm giả là 02 tài liệu nên Hội đồng xét xử đã đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Dương Mộng K phạm tội “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức*” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Điều 341 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào làm giả con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác của cơ quan, tổ chức hoặc sử dụng con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ giả thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 02 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 05 năm:

...

c) Làm từ 02 đến 05 con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác;

...”

[3]. Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, đã trực tiếp xâm phạm đến hoạt động đúng đắn bình thường của cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính về tài liệu hoặc giấy tờ khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an ở địa phương. Xét về nhân thân của bị cáo, ngày 04/11/2019, bị Công an huyện Đắk Mil xử phạt hành chính với số tiền 2.500.000 đồng về hành vi lôi kéo, kích động người khác gây rối làm mất trật tự công cộng theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 78/QĐXPHC, mặc dù bị cáo đã chấp hành xong nhưng bị cáo đã không lấy đây là bài học để tu dưỡng bản thân mà còn thực hiện hành vi phạm tội điều này thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Do đó cần xử phạt bị cáo Dương Mộng K mức hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân dân của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về nhân thân: Ngày 04/11/2019, Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông xử phạt 2.500.000 đồng, về hành vi Lôi kéo, kích động người khác gây rối, làm mất trật tự công cộng tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 78/QĐ-XPHC (bị cáo đã chấp hành xong).

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội gây ra cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan với số tiền 50.000.000 đồng; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bãi nại. Ngoài ra, trong quá trình sinh sống tại nơi cư trú bị cáo có nhiều hoạt động thiện nguyện, ủng hộ các tổ chức xã hội tại địa phương, có nhiều đóng góp, hỗ trợ trong công tác phòng chống dịch bệnh Covid – 19 được chính quyền địa phương xác nhận. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần áp dụng đối với bị cáo.

Xét thấy, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự để áp dụng hình phạt đối với bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[5]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và hình phạt áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo biên bản xác minh thể hiện bị cáo và chồng là Nguyễn Trương Hải có tài sản là 05 quyền sử dụng đất đối với các thửa đất số 35,94a, 95, 96 tờ bản đồ số 22 và thửa đất số 201 tờ bản đồ số 27 đều tọa lạc tại xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông. Bị cáo Dương Mộng K có tài sản là quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 94 tờ bản đồ số 22 và thửa đất số 694 tờ bản đồ số 27 đều tọa lạc tại xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp

dụng khoản 4 Điều 341 Bộ luật Hình sự áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Đối với bà Trương Thị P, anh Nguyễn Văn H3, chị Chu Thị Thiên K1, và chị Nguyễn Thị Trúc H2 không biết 02 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CA935900 là do Dương Mộng K thuê làm giả nên không cấu thành tội phạm.

- Đối với hành vi thuê làm 02 giấy phép lái xe mô tô cho bà Trương Thị P của Dương Mộng K, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

- Đối với đối tượng có tài khoản Zalo tên Nhất Phát (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) được Dương Mộng K thuê làm giả 02 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[7] Về vật chứng của vụ án:

7.1. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Honor, màu đen là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

7.2. Đối với các tài liệu giả gồm: 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CA 935900, do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Đ cấp ngày 22/01/2021 mang tên ông Nguyễn Văn H3, sinh năm 1977 và bà Chu Thị Thiên K1, sinh năm 1985; 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CA 935900, do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Đ cấp ngày 28/01/2021 mang tên bà Nguyễn Thị Trúc H2, sinh năm 1995, căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự cần tịch thu, lưu hồ sơ vụ án.

7.3. Đối với 02 giấy phép lái xe mô tô (theo lời khai của bà Trương Thị P nhờ Dương Mộng K làm giúp), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã áp dụng các biện pháp truy tìm nhưng không thu giữ được nên không xem xét xử lý.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo Dương Mộng K đã trả lại bà Trương Thị P số tiền 50.000.000 đồng, bà P không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9]. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil đã ban hành Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung, kết quả điều tra bổ sung thể hiện: các đối tượng Nguyễn Xuân Trường và Nguyễn A Bảo không có mặt tại địa phương, đi đâu, làm gì chính chuyên địa phương không rõ nên không có căn cứ xác định Nguyễn A Bảo và Nguyễn Xuân T có hành vi đồng phạm với Dương Mộng K về hành vi Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức. Quá trình điều tra không chứng minh được Dương Mộng K có hành vi gian dối để chiếm đoạt số tiền

50.000.000 đồng của bà Trương Thị P nên không có căn cứ để xử lý Dương Mộng K về hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

[10]. Về án phí: Bị cáo Dương Mộng K phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Dương Mộng K (tên gọi khác: Chi) phạm tội “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức*”.

1.1. Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 341 điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

1.2. Xử phạt bị cáo Dương Mộng K (tên gọi khác: C) 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 2 Điều 35, khoản 4 Điều 341 của Bộ luật Hình sự phạt bổ sung bị cáo Dương Mộng K (tên gọi khác: C) số tiền 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*).

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

3.1. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Honor, màu đen của Dương Mộng K.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/5/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Mil);

3.2. Tịch thu lưu hồ sơ vụ án các tài liệu giả bao gồm: 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CA 935900, đứng tên ông Nguyễn Văn H3, sinh năm 1977 và bà Chu Thị Thiên K1, sinh năm 1985, cùng trú tại thôn T, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông, do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Đ cấp ngày 22/01/2021; 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CA 935900, đứng tên bà Nguyễn Thị Trúc H2, sinh năm 1995, trú tại thôn T, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông, do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Đ cấp ngày 28/01/2021.

4. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo Dương Mộng K đã trả lại bà Trương Thị P số tiền 50.000.000 đồng, bà P không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định

về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án Buộc bị cáo Dương Mộng K (tên gọi khác: C) phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn*) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Mil;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Bộ phận HSNVCS-CA huyện M;
- Cơ quan THAHS-CA huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

Trương Đình Hội